

Số: /KH-UBND

Quỳnh Hồng, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Quỳnh Hồng năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Quyết định số 3486/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Thái Bình giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình, Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 30/01/2023 của UBND huyện Quỳnh Phụ ban hành kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh năm 2023, Ủy ban nhân dân xã ban hành kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC) xã Quỳnh Hồng năm 2023 như sau:

I/- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đẩy mạnh CCHC nhằm xây dựng nền hành chính trong sạch, liêm chính, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, tập trung chỉ đạo về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị, địa phương; xử lý nghiêm túc, kịp thời theo thẩm quyền đối với những sai phạm trong việc thực thi công vụ.

b) Đẩy mạnh thực hiện những nội dung theo chỉ đạo của cấp trên để cải thiện, nâng cao các chỉ số của xã.

c) Tăng cường chỉ đạo việc xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hoạt động của nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất, qua đó tạo môi trường thuận lợi để thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế, phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp, góp phần nâng cao chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch tại cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

a) Công tác CCHC phải được tiến hành đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát các mục tiêu đã đề ra trong các đề án, chương trình của Chính phủ, kế hoạch của tỉnh, huyện, xã đã đề ra.

b) Các ban ngành đoàn thể; cán bộ công chức triển khai đồng bộ, phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC của xã đề ra;

phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương; nâng cao năng lực, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ.

c) Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về CCHC đảm bảo đạt kết quả tốt.

II/- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo điều hành

a) Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành của xã nhằm nâng cao hiệu quả công tác CCHC của huyện. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc đẩy mạnh chỉ số CCHC huyện.

b) Thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC năm 2022 của xã.

c) Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC xã năm 2023.

d) Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng về công tác CCHC do Tỉnh, huyện tổ chức để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức,...

đ) Kiểm tra công tác CCHC; kiểm tra các nhiệm vụ chuyên môn đối với các cán bộ công chức, ban ngành đoàn thể trong xã.

e) Tích cực tham mưu, đề xuất các sáng kiến, giải pháp hay, mới về CCHC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành mang lại hiệu quả cao trong thực tế.

2. Cải cách thể chế

a) Tham mưu công tác soạn thảo, ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp theo đúng quy định, trình tự, thủ tục; đảm bảo quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của cơ quan Nhà nước cấp trên đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể và khả thi theo hướng minh bạch, phù hợp với quy định của pháp luật và chức năng nhiệm vụ của chính quyền địa phương. Bảo đảm các nhiệm vụ ban hành văn bản QPPL được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

b) Thường xuyên thực hiện kiểm tra, rà soát các văn bản QPPL để phát hiện các văn bản có quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với pháp luật hiện hành và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương để xử lý hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định.

c) Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

d) Ban hành đầy đủ các chương trình, kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã và thực hiện các chế độ thông tin báo cáo đầy đủ theo đúng quy định.

đ) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật.

e) Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính (TTHC) theo thẩm quyền, tối ưu hóa quy trình giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ công mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau. Kịp thời cập nhật tình trạng giải quyết toàn bộ hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, của huyện.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC của công chức, viên chức được giao tiếp nhận, thụ lý và xét duyệt hồ sơ. Kịp thời xử lý nghiêm đối với các đơn vị, cá nhân thiếu trách nhiệm, chậm trễ, gây phiền hà trong giải quyết TTHC đối với cá nhân, tổ chức.

c) Triển khai đánh giá việc giải quyết TTHC và đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, bảo đảm thực chất, tránh hình thức; kịp thời động viên, khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá cao trong giải quyết TTHC; khuyến khích và nhân rộng việc áp dụng những giải pháp mới, sáng kiến hữu ích để nâng cao chất lượng, hiệu quả, công tác cải cách TTHC.

d) Thực hiện đầy đủ, kịp thời Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia và được liên kết đến Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

e) Cán bộ, công chức, bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã có trách nhiệm số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 60%, 55% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

f) Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện. Kịp thời cập nhật và khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

g) Tiếp tục rà soát, thống kê và đơn giản hóa các TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính Nhà nước.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước

a) Rà soát, sắp xếp tổ chức của các cơ quan, đơn vị hành chính theo hướng tinh gọn đầu mối, thực hiện đúng quy định và sự chỉ đạo của cấp trên. Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cán bộ, công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã theo hướng dẫn của các Bộ quản lý chuyên ngành.

b) Thực hiện kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 01/12/2021 về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

c) Thực hiện kế hoạch thực hiện Đề án tổng thể và phương án chi tiết việc thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2022 -2025 theo tiêu chuẩn quy định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

b) Thực hiện việc bố trí, sắp xếp, sử dụng công chức theo đúng vị trí việc làm, bảo đảm sử dụng hiệu quả, đúng mục đích và theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện việc biên chế công chức, số lượng người làm việc hằng năm sát với nhiệm vụ thực tế và yêu cầu quản lý của các cơ quan, đơn vị.

c) Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, lượng hóa các tiêu chí đánh giá.

d) Tinh giản biên chế: tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo đúng tỷ lệ quy định và theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt và chỉ đạo của UBND huyện. Về đối tượng và chế độ chính sách đối với người nghỉ tinh giản biên chế đảm bảo thực hiện theo quy định tại Nghị định số 108/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP.

đ) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 theo quy định.

e) Triển khai thực hiện nghiêm Chi thị 09/CT-UBND ngày 08/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị, địa phương. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra hành chính đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, nội quy, quy chế làm việc, quy định về đạo đức, văn hóa công vụ, tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch và nhiệm vụ do cấp trên giao. Xử lý nghiêm túc, kịp thời theo thẩm quyền đối với công chức, viên chức có hành vi vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ được giao, gây những phiền hà trong giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp.

6. Cải cách tài chính công

a) Quán triệt và thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, UBND huyện về việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 nói chung và giải ngân vốn đầu tư công nói riêng.

b) Kiểm soát chặt chẽ ngân sách Nhà nước trong chi thường xuyên và chi đầu tư công; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cải cách tài chính công gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại địa phương.

c) Thực hiện cơ chế quản lý đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập:

- Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP gắn với việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ đối với các tổ chức hành chính;

- Rà soát, đánh giá tình hình tài chính của đơn vị sự nghiệp công để tăng loại hình tự chủ về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện chuyển đổi cơ chế hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên sang đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên sang đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên theo đúng theo Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 01/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

7. Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh ứng dụng có hiệu quả các chương trình, phần mềm dùng chung của tỉnh đã được triển khai; đảm bảo hiệu quả việc thực hiện ứng dụng các hệ thống thông tin phục vụ công tác CCHC, hiện đại hóa nền hành chính trên địa bàn.

c) Tăng cường hiệu quả ký số văn bản qua hệ thống thông tin quản lý văn bản và điều hành của tỉnh.

d) Tiếp tục tham mưu các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn xã, triển khai phòng họp không giấy tờ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong CCHC, trong thực thi công vụ, trong giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh để tích hợp, chia sẻ dữ liệu báo cáo trong các cơ quan hành chính Nhà nước.

e) Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo mô hình ISO điện tử.

(Các nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm)

III/- KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí đảm bảo chi cho các các nhiệm vụ CCHC được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10/5/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính Nhà nước; Thông tư số 33/2022/TT-BTC ngày 09/6/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2019/TT-BTC.

IV/- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, các ban ngành đoàn thể :

a) Xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế và chỉ đạo cấp trên. Đối với các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện nhiệm vụ CCHC (theo phụ lục ban hành kèm Kế hoạch này) có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chất lượng và thời gian hoàn thành; Người đứng đầu các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức có liên quan phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đối với những nhiệm vụ đã giao.

b) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định.

c) Tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch CCHC hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Công chức Văn phòng – Thống kê (CCHC, TĐKT, TQ, TK):

a) Là cơ quan thường trực, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch CCHC của xã; tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các nội dung cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, tuyên truyền về CCHC.

b) Tham mưu báo cáo định kỳ, báo cáo công tác CCHC năm đảm bảo nội dung và thời gian quy định.

c) Tham mưu đánh giá, xếp loại chỉ số CCHC hằng năm của UBND xã;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên kiểm tra CCHC, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; kịp thời phát hiện, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

f) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC.

3. Công chức Tư pháp:

a) Xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã và hướng dẫn, phối hợp với các cán bộ, công chức, ban ngành đoàn thể liên quan triển khai thực hiện kế hoạch.

b) Chủ trì triển khai nhiệm vụ nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

c) Theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai các nội dung cải cách thể chế.

d) Phối hợp với Công chức Văn phòng – Thống kê (CCHC – TĐKT – TQ - TK) đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC các nội dung về cải cách thể chế của xã.

4. Văn phòng HĐND-UBND xã

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nội dung cải cách TTHC.

b) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, khắc phục những tồn tại hạn chế trong thực hiện công tác cải cách TTHC trên địa bàn xã.

c) Phối hợp với Công chức Văn phòng – Thống kê đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC về kết quả thực hiện cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã giao theo Bộ tiêu chí đánh giá kết quả CCHC.

5. Công chức Kế toán – Tài chính:

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nội dung cải cách tài chính công.

b) Tham mưu việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan hành chính Nhà nước; kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước.

c) Tham mưu UBND xã việc thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và theo sự chỉ đạo của cấp trên.

d) Triển khai các giải pháp để nâng cao tỷ lệ giải ngân nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước, mức độ thu hút đầu tư vào xã.

đ) Phối hợp với Văn phòng – Thống kê đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC nội dung cải cách tài chính công; tác động của CCHC đến sự phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn xã.

6. Công chức Văn hoá – Thông tin:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; chỉ đạo, tổng hợp nội dung tuyên truyền công tác Cải cách hành chính.

b) Tham mưu ban hành và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn xã năm 2023.

c) Tham mưu báo cáo định kỳ, báo cáo năm về kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn đảm bảo nội dung và thời gian quy định.

d) Phối hợp với Văn phòng – Thống kê đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin của xã.

7. Công chức Xây dựng – Giao thông – Nông nghiệp và Xây dựng nông thôn mới;

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn xã.

Phối hợp tham mưu việc đánh giá năng lực cạnh tranh (DDCI) xã năm 2023 đảm bảo đầy đủ, khách quan, minh bạch.

8. Đài Truyền thanh xã, Cổng Thông tin điện tử xã:

Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

Trên đây là kế hoạch CCHC huyện năm 2023, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Phòng Nội vụ để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ;
- TT Đảng ủy
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các BNĐT, CBCC thuộc UBND xã;;
- Lưu VP.

CHỦ TỊCH

Vũ Đăng Đông